

Báo cáo Thị trường Hồ tiêu

Tháng 10 2025

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường hồ tiêu trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường hồ tiêu thế giới	04
1. Sản xuất - tiêu thụ	04
2. Xuất khẩu, nhập khẩu	04
3. Diễn biến giá	09
Phần II: Thị trường hồ tiêu Việt Nam	11
1. Nguồn cung	11
2. Nhập khẩu	11
3. Tình hình xuất khẩu	12
4. Diễn biến giá	16
5. Dự báo	17
Phần III: Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành	18
Phần IV: Sự kiện nổi bật trong ngành hồ tiêu	20
Phụ lục	22

Viết tắt, giải nghĩa

ASTA: Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ
Comex Stat: Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil
CPSF: Liên đoàn Hồ tiêu và Gia vị Campuchia
IPC: Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế
BPS: Cơ quan Thống kê Indonesia

IPSTA: Hiệp hội Thương mại Hồ tiêu và Gia vị Ấn Độ
KPPA: Hiệp hội Xúc tiến Hồ tiêu Kampot
USITC: Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ
VPSA: Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và mở trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Theo Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC), sản lượng hồ tiêu toàn cầu năm 2025 được dự báo đạt khoảng 520.000 tấn, giảm nhẹ so với năm 2024 do ảnh hưởng của biến động thời tiết tại nhiều vùng sản xuất. Tuy nhiên, IPC đưa ra dự báo khả quan hơn cho năm 2026, với sản lượng có thể phục hồi nhẹ lên khoảng 533.000 tấn.
- Lũy kế đến hết tháng 10, Brazil đã xuất khẩu 70.198 tấn hồ tiêu, tăng 32,5% so với cùng kỳ năm ngoái. Đà tăng trưởng mạnh này không chỉ đến từ sản lượng cao hơn, mà còn nhờ tỷ giá nội tệ suy yếu, chi phí logistics cạnh tranh và nhu cầu phục hồi từ các thị trường châu Âu và Trung Đông, nơi hồ tiêu Brazil đang được ưa chuộng nhờ mức giá thấp hơn so với Việt Nam.
- Số liệu từ Hải quan Trung Quốc cho thấy, tính đến hết quý III, Trung Quốc nhập khẩu tổng cộng 6.749 tấn hồ tiêu các loại, trị giá 46 triệu USD, giảm 17,1% về lượng và tăng 13% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, Trung Quốc giảm nhập khẩu từ Indonesia và đồng thời tăng mua mạnh từ Việt Nam.
- Dù lượng hàng tồn kho tại Việt Nam, Brazil và Indonesia vẫn còn, áp lực bán ra nhìn chung vẫn thấp. Bên cạnh đó, việc Mỹ điều chỉnh thuế quan nhập khẩu cũng tác động đến tâm lý thị trường, khiến người mua trở nên thận trọng hơn.
- Theo Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), tính đến hết tháng 10, Việt Nam đã nhập khẩu 37.783 tấn hồ tiêu các loại, tăng 25,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây cũng là khối lượng nhập khẩu kỷ lục từ trước đến nay, vượt xa con số 30.295 tấn ghi nhận được trong cả năm 2024.
- Chỉ trong 10 tháng, kim ngạch xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam đã gần chạm mức 1,43 tỷ USD của năm 2016 - năm ghi nhận giá trị xuất khẩu cao nhất trong lịch sử ngành. Với đà tăng trưởng này, hồ tiêu Việt Nam đang đứng trước cơ hội phá sâu kỷ lục xuất khẩu của toàn ngành. Ở trong nước, giá tiêu giảm 3.500 - 5.000 đồng/kg trong tháng 10, nhưng tăng nhẹ 500 - 1.000 đồng/kg trong 20 ngày đầu tháng 11.
- VPSA nhận định, việc Mỹ miễn thuế đối ứng mang lại cho doanh nghiệp Việt Nam lợi thế cạnh tranh cao hơn so với nhiều quốc gia không được miễn thuế trước đây đồng thời giúp giảm chi phí nhập khẩu cho nhà phân phối Mỹ, góp phần tăng khả năng ký mới hợp đồng và nâng cao tính ổn định cho thị trường hồ tiêu và gia vị Việt Nam trong năm 2026.

Phần I: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU THẾ GIỚI



Giá tiêu thế giới đồng loạt giảm trong tháng 10 và ghi nhận diễn biến trái chiều trong 20 ngày đầu tháng 11. Dù lượng hàng tồn kho tại Việt Nam, Brazil và Indonesia vẫn còn, áp lực bán ra nhìn chung vẫn thấp. Bên cạnh đó, việc Mỹ điều chỉnh thuế quan nhập khẩu cũng tác động đến tâm lý thị trường, khiến người mua trở nên thận trọng hơn.

1 Sản xuất - Tiêu thụ

Theo Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC), sản lượng hồ tiêu toàn cầu năm 2025 được dự báo đạt khoảng 520.000 tấn, giảm nhẹ so với năm 2024 do ảnh hưởng của biến động thời tiết tại nhiều vùng sản xuất. Dù vậy, chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn được đánh giá là đủ khả năng đáp ứng nhu cầu nhờ các yếu tố cơ bản của thị trường duy trì ổn định.

Thị trường hồ tiêu năm 2025 được nhận định ở trạng thái cân bằng, dù nguồn cung có phần thắt chặt bởi nhu cầu ổn định từ các thị trường tiêu thụ chính và mức giá xuất khẩu điều chỉnh ở biên độ vừa phải. Công tác quản lý tồn kho hiệu quả cùng sự phối hợp chặt chẽ giữa các nhà xuất khẩu và người mua tiếp tục góp phần giữ vững sự ổn định chung của thị trường.

IPC đưa ra dự báo khả quan hơn cho năm 2026, với sản lượng có thể phục hồi nhẹ lên khoảng 533.000 tấn. Tuy nhiên, triển

vọng này phụ thuộc lớn vào điều kiện thời tiết thuận lợi và việc duy trì các chương trình tái canh, cải thiện hệ thống canh tác.

Theo IPC, ngành hồ tiêu đang ngày càng chịu tác động rõ rệt của thời tiết thất thường, bao gồm mưa không ổn định, biến động nhiệt độ và độ ẩm cực đoan. Những yếu tố này khiến năng suất biến động và áp lực sâu bệnh gia tăng. Vì vậy, các quốc gia thành viên IPC đang áp dụng các biện pháp canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời phát triển và sử dụng các giống cây trồng có khả năng chống chịu cao hơn. IPC cũng thúc đẩy trao đổi tri thức và hợp tác kỹ thuật giữa các viện nghiên cứu nhằm tăng cường năng lực thích ứng dài hạn cho ngành.

Trong chiến lược phát triển, IPC ưu tiên tăng trưởng bền vững và nâng cao khả năng chống chịu, thay vì chỉ tập trung mở rộng sản lượng. Điều này bao gồm hợp tác nghiên cứu – phát triển (R&D) giữa các quốc gia thành viên và chuyển đổi số thông qua nền tảng IPC PepperLink – một hệ thống thống nhất về thông tin thị trường và truy xuất nguồn gốc. Những nỗ lực này nhằm nâng cao năng suất, đảm bảo chất lượng và tăng cường sự tham gia của nông dân vào chuỗi giá trị toàn cầu.

2 Xuất khẩu, nhập khẩu

a. Xuất khẩu



Brazil: Trong tháng 10, xuất khẩu hồ tiêu của Brazil đạt 6.209 tấn, tương

đương giá trị kim ngạch 38,9 triệu USD, tăng 2,9% về lượng và 4,5% về giá trị so với tháng trước, đồng thời so với cùng kỳ năm 2024 tăng mạnh 71,5% về lượng và 66,9% về kim ngạch, theo số liệu từ Comexstat (**Biểu đồ 1**).

Lũy kế đến hết tháng 10, Brazil đã xuất khẩu 70.198 tấn hồ tiêu, đạt kim ngạch 435,7 triệu USD, tăng 32,5% về lượng và 89,7% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. So với cùng kỳ năm 2023, lượng xuất khẩu tăng 6,9%, còn kim ngạch tăng tới 115,3%. Kết quả này giúp Brazil tiếp tục củng cố vị trí xuất khẩu hồ tiêu lớn thứ hai thế giới, chỉ đứng sau Việt Nam.

Giá xuất khẩu bình quân 10 tháng đạt 6.207 USD/tấn, tăng 43,2% so với cùng kỳ năm 2024 và tăng 101,4% so với cùng kỳ năm 2023.

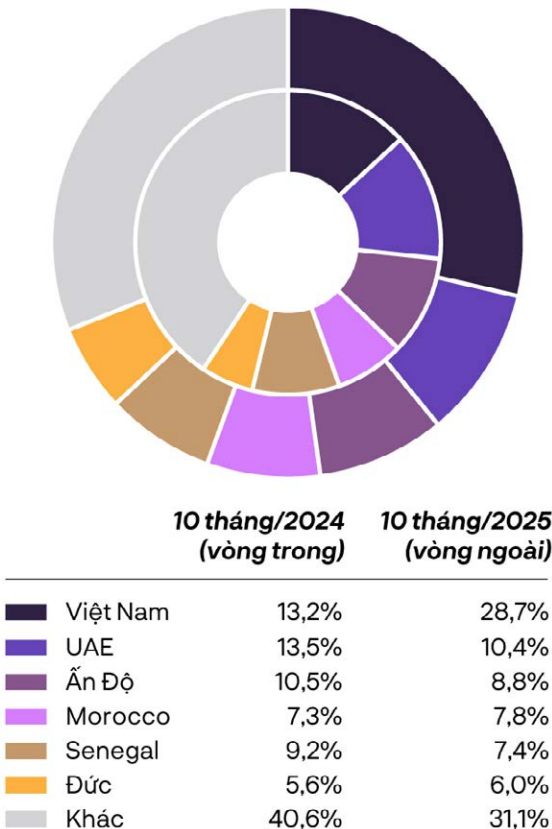
Việt Nam là thị trường xuất khẩu lớn nhất hồ tiêu Brazil trong 10 tháng năm 2025, đạt 20.117 tấn, chiếm 28,7% thị phần và tăng 188,3% so với cùng kỳ (**Biểu đồ 2**).

Tiếp theo là UAE đạt 7.298 tấn, chiếm 10,4%, tăng 1,7%; Ấn Độ đạt 6.145 tấn, chiếm 8,8%, tăng 10,5%; Morocco đạt 5.443 tấn, chiếm

7,8%, tăng 40,2% và Senegal đạt 5.217 tấn, chiếm 7,4% thị phần và tăng 6,4% so với cùng kỳ 2024.

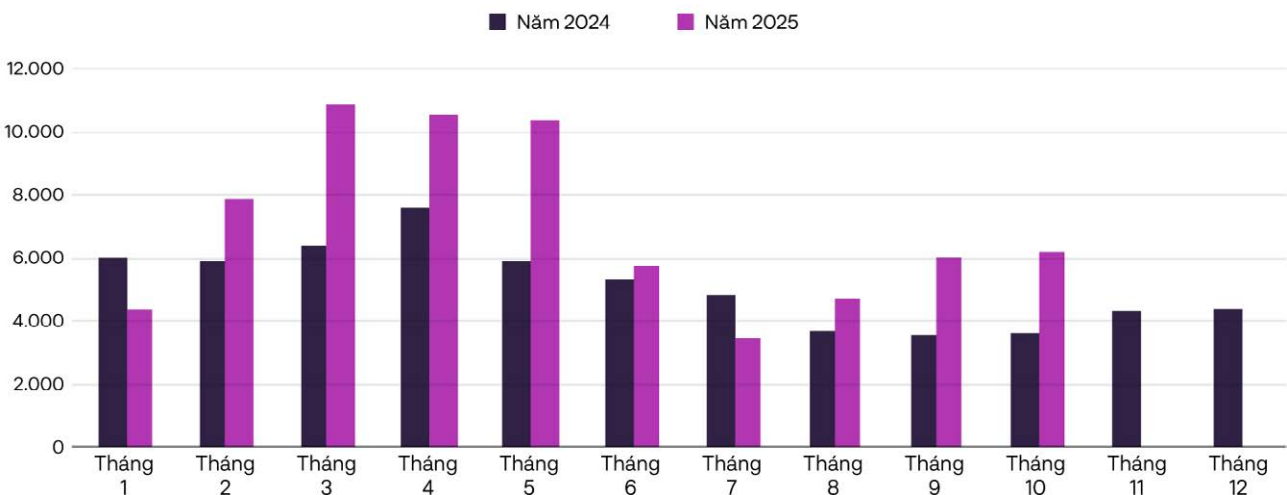
Biểu đồ 2: Cơ cấu thị trường xuất khẩu tiêu của Brazil trong 10 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ 2024

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



Biểu đồ 1: Xuất khẩu tiêu của Brazil qua các tháng năm 2024 - 2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Số liệu từ Comex Stat.



Xuất khẩu hồ tiêu của Brazil tăng mạnh ngoài yếu tố sản lượng gia tăng còn đến từ tỷ giá nội tệ yếu, chi phí logistics cạnh tranh và nhu cầu từ thị trường châu Âu và Trung Đông tăng lại nhờ giá rẻ hơn so với Việt Nam.

Sản lượng vụ thu hoạch hồ tiêu Brazil trong năm 2025 đạt 90.000 tấn, tăng mạnh 20% so với năm 2024, trong đó bang Espírito Santos chiếm 55,5%, bang Para chiếm 27,8% và bang Bahia chiếm 16,7% sản lượng. Nguyên nhân chủ yếu do năng suất tăng khi thời tiết thuận lợi hơn so với năm 2024. Diện tích trồng mới của Brazil vẫn đang tăng từ đầu năm đến nay.

Vụ tiêu mới dự kiến sẽ bắt đầu vào cuối tháng 11 tại các bang phía Nam là Espírito Santo và Bahia, và dự kiến kéo dài đến đầu năm 2026. Ở khu vực phía Bắc bang Para, việc thu hoạch đã hoàn tất. Mặc dù sản lượng nhìn chung tốt, nhưng áp lực bán ra vẫn thấp do nông dân và thương nhân có tiềm lực tài chính vững vàng, có thể giữ hàng chờ giá tốt hơn.

 **Indonesia:** Số liệu từ Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC) cho thấy trong tháng 8, Indonesia đã xuất khẩu 2.264 tấn hồ tiêu, tăng 17,3% so với tháng trước. Tuy nhiên, tính chung 8 tháng đầu năm, xuất khẩu hồ tiêu của Indonesia vẫn đạt 24.722 tấn, giảm 8,7% so với cùng kỳ năm 2024.

Về thị trường, Việt Nam tiếp tục là điểm đến chính của hồ tiêu Indonesia trong 8 tháng đầu năm, với khối lượng xuất khẩu đạt 5.402 tấn, giảm 2,1% so cùng kỳ và chiếm 21,9% thị phần.

Tiếp theo là Trung Quốc đạt 4.072 tấn, chiếm 16,5% và giảm 20,1%; Mỹ đạt 3.671 tấn, chiếm 14,8% và giảm 13,4%; Ấn Độ đạt 2.847 tấn, chiếm 11,5% và giảm 4,2%. Thị trường Pháp đứng thứ 5 và là thị trường đạt tăng trưởng

ấn tượng 44,4% so với cùng kỳ năm 2024 đạt 1.428 tấn, chiếm 5,8% thị phần xuất khẩu.

Việc thu hoạch đã hoàn tất ở tất cả các khu vực của đảo Sumatra Indonesia. Lượng mưa quá mức và trái mùa hồi đầu năm đã khiến tổng sản lượng vụ này giảm. Áp lực bán yếu và nhu cầu nội địa từ các thương nhân và nhà đầu cơ đã giúp hỗ trợ giá trong mùa thu hoạch. Tuy nhiên, các hạn chế nhập khẩu gần đây của Mỹ, sau khi phát hiện ô nhiễm phóng xạ Cesium-137 trong gia vị và tôm, đã ảnh hưởng đến thị trường.

b. Nhập khẩu

 **Trung Quốc:** Theo số liệu được công bố của Hải quan Trung Quốc, trong tháng 9, nhập khẩu hồ tiêu chính ngạch của Trung Quốc đạt 359 tấn, trị giá 2,6 triệu USD, giảm mạnh 51,2% về lượng và 53,7% về trị giá so với tháng trước, đồng thời giảm 45,2% về lượng và 61,4% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024 (**Biểu đồ 3**).

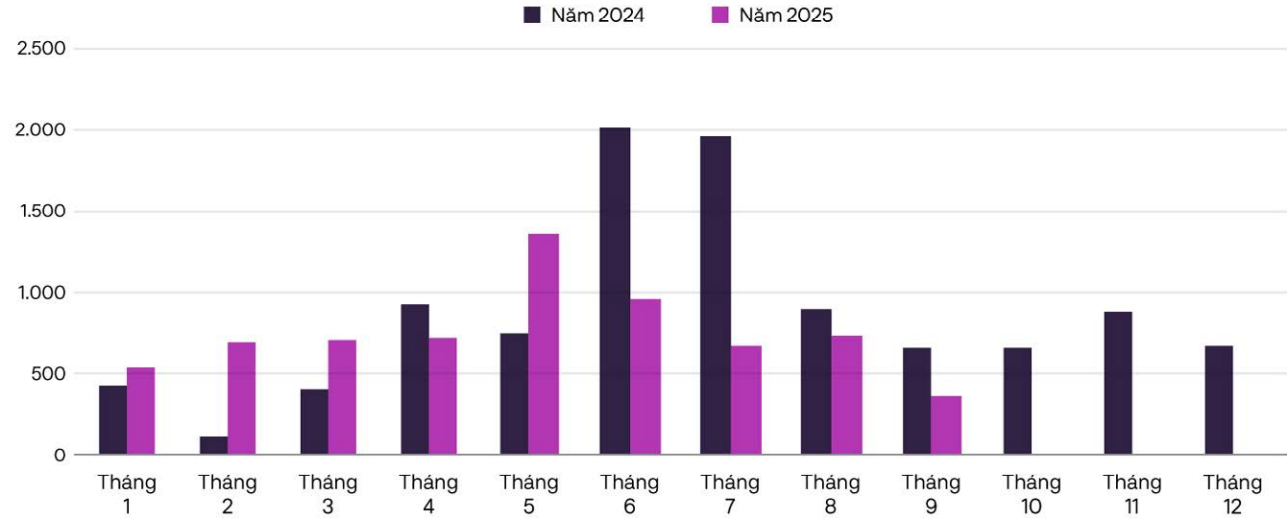
Tính đến hết quý III, Trung Quốc nhập khẩu tổng cộng 6.749 tấn hồ tiêu các loại, trị giá 46 triệu USD, giảm 17,1% về lượng và tăng 13% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái.

Chủ yếu là do nhập khẩu từ Indonesia - nguồn cung lớn nhất chỉ đạt 3.224 tấn trong 9 tháng đầu năm, giảm 30,2% so với cùng kỳ năm 2024. Thị phần của Indonesia trong tổng nhập khẩu tiêu của Trung Quốc theo đó giảm từ 56,7% xuống còn 47,8% (**Biểu đồ 4**).

Ngược lại, nhập khẩu từ Việt Nam - nguồn cung lớn thứ hai, đạt 2.852 tấn, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Kết quả này giúp cho thị phần hồ tiêu Việt Nam tại thị trường này tăng mạnh từ 31% lên 42,3%.

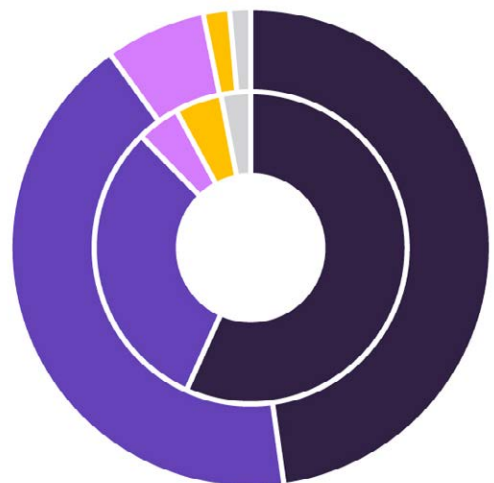
Biểu đồ 3: Nhập khẩu tiêu của Trung Quốc qua các tháng năm 2024-2025

Đơn vị: tấn. Nguồn: Hải quan Trung Quốc.



Biểu đồ 4: Cơ cấu nguồn cung hồ tiêu cho thị trường Trung Quốc trong 9 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm 2024

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Hải quan Trung Quốc.



	9 tháng/2024 (vòng trong)	9 tháng/2025 (vòng ngoài)
Indonesia	56,7%	47,8%
Việt Nam	31,0%	42,3%
Brazil	4,4%	6,8%
Malaysia	7,8%	1,8%
Khác	3,1%	1,4%

Ngoài ra, Trung Quốc còn nhập khẩu tiêu một số nguồn cung khác như: Brazil đạt 458,5 tấn, tăng 27%, chiếm 6,8% thị phần; trong khi Malaysia đạt 119,3 tấn, giảm 69,6%, chiếm 1,8% thị phần.

Giá tiêu xuất khẩu bình quân của Việt Nam vào Trung Quốc đạt 7.169 USD/tấn, tăng 47,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Đồng thời cao hơn đáng kể so với mức giá bình quân 6.398 USD/tấn (tăng 34,6%) của Indonesia và mức 4.541 USD/tấn (tăng 20,2%) của Brazil.

Trong khi đó, theo Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA), tính đến hết tháng 10/2025, Trung Quốc đứng thứ ba về thị trường xuất khẩu tiêu lớn nhất của Việt Nam với khối lượng đạt 16.567 tấn (bao gồm cả tiểu ngạch), chiếm 8% và tăng mạnh 79,1%.

Tuy nhiên, VPSA cho biết, kể từ khi ngày 01/7/2025 khi luật thuế GTGT 5% được áp dụng đến nay, có thể thấy rất nhiều vấn đề hệ lụy phát sinh của quy định mới này.

Trung Quốc hàng năm mua 50.000 -60.000 tấn hồ tiêu của Việt Nam qua đường biên mậu và đường biển. Hầu hết khách Trung Quốc mua tiêu qua đại lý vừa và nhỏ tại vùng nguyên liệu. Tài chính của đại lý không lớn, lợi nhuận thấp nhưng dòng tiền bán cho khách hàng Trung Quốc rất nhanh. Tuy nhiên sau khi thuế VAT 5% được áp dụng, các đại lý không mạnh dạn bán cho thương lái Trung Quốc nữa bởi vì thuế GTGT.

Hiện tại, hàng xuất khẩu đi Trung Quốc đều phải kê khai xuất khẩu, các đại lý xuất khẩu cho Trung Quốc đều phải đóng thuế VAT 5% và làm thủ tục hoàn lại GTGT từ nhà nước. Từ tháng 7 đến nay, rất nhiều đại lý đã làm thủ tục hoàn thuế, tuy nhiên hiện tại chưa đại lý nào được thực hiện hoàn thuế VAT.

Qua trao đổi với các đại lý xuất khẩu cho Trung Quốc, hiện tại đều tạm hoãn bán hàng cho Trung Quốc mặc dù Trung Quốc rất muốn mua hàng. Do tỷ lệ thuế 5% đối với hạt tiêu quá lớn (7.500 VNĐ/kg đối với tiêu đen và 12.000 VNĐ/kg đối với tiêu trắng) nên với một container hàng 30 tấn, đại lý/nhà thu mua phải đóng thuế GTGT là 225.000.000 VNĐ/container tiêu đen và 360.000.000 VNĐ/container tiêu trắng trong khi lợi nhuận mỗi cont hàng chỉ khoảng là 30.000.000 - 40.000.000 triệu đồng.

Do đó các đại lý/nhà thu mua sẽ phải cân nhắc có nên tiếp tục bán cho khách hàng Trung Quốc hay không. Nếu bán thì phải nâng giá cao hơn 5% để bù đắp lợi nhuận. Với nguồn hàng cạnh tranh từ Brazil/Indonesia và không phải chịu thuế GTGT thì Việt Nam đã mất lợi thế cạnh tranh, bị giảm đơn hàng. Khả năng cao các đại lý chỉ có thể thực hiện được đơn hàng theo đợt, phụ thuộc vào chu kỳ hoàn thuế. Trước mắt Việt Nam sẽ mất một lượng hàng rất lớn từ khách hàng Trung Quốc và kể cả xuất đi các thị trường khác cũng đang trong tình trạng trên.



Ấn Độ: Quyết định của chính quyền Tổng thống Mỹ Donald Trump về việc dỡ bỏ thuế quan đối với các loại gia vị và nông sản của Ấn Độ, bao gồm hồ tiêu, trà, cà phê và một số mặt hàng khác, đã khiến các nhà xuất khẩu vui mừng. Tuy nhiên, các thương nhân và nông dân trong nước lại tỏ ra kém hào hứng, lo ngại rằng lợi ích này sẽ chủ yếu thuộc về nhóm vận động hành lang xuất nhập khẩu.

Dù vậy, nhiều người hy vọng việc miễn trừ này có thể đảo ngược tình trạng ảm đạm của thị trường, vì họ đã phải đối mặt với tình trạng doanh số sụt giảm kể từ khi Mỹ áp thuế đối ứng. Vì mức thuế bổ sung 50% mà chính quyền Trump áp lên hàng hóa Ấn Độ trước đó đã gây thêm nhiều khó khăn cho họ.

Một số nhà xuất khẩu cho rằng việc giá các sản phẩm này tăng cao tại thị trường Mỹ, cùng với thất bại của các ứng cử viên Đảng Cộng hòa trong cuộc bầu cử thị trưởng thành phố New York và thống đốc New Jersey và Virginia, có thể đã góp phần khiến chính quyền thay đổi lập trường. Giá cà phê tăng và nhu cầu mùa đông đối với các loại gia vị như hồ tiêu cũng có thể đã khiến chính quyền Trump điều chỉnh danh sách và miễn trừ thuế cho các mặt hàng thiết yếu.

Theo Hiệp hội Thương mại Hồ tiêu và Gia vị Ấn Độ (IPSTA), chỉ riêng trong tháng 10, đã có tới 1.671 tấn hồ tiêu được nhập vào Ấn Độ qua nhiều cảng khác nhau từ nhiều quốc gia. Sri Lanka đứng đầu với 654 tấn, tiếp theo là Việt Nam với 458 tấn và Brazil với 306 tấn.

Các doanh nghiệp lớn trong ngành cho rằng cần phải kiểm soát chặt chẽ đối với hoạt động nhập khẩu và xuất khẩu hồ tiêu. Họ cáo buộc rằng các công ty nhập khẩu hồ tiêu với lý do chế biến để tái xuất đã hưởng lợi bằng cách xuất khẩu chúng như hồ tiêu Ấn Độ mà không thực hiện bất kỳ gia tăng giá trị nào.

Ông Kishore Shamji, Giám đốc IPSTA, cho biết thị trường xuất khẩu chắc chắn sẽ phản ứng tích cực trước việc miễn thuế. “Nhưng tác động lên giá trong nước sẽ hạn chế, vì hồ tiêu nhập khẩu cũng sẽ được xuất khẩu như hồ tiêu Ấn Độ,” ông nhấn mạnh.

“Tôi không tin rằng nông dân và thương nhân bình thường sẽ được hưởng lợi nhiều từ việc giảm thuế,” ông nói thêm.

Đồng thời cho rằng chỉ những doanh nghiệp sử dụng trực tiếp nên được phép nhập khẩu hồ tiêu để tái xuất sau khi gia tăng giá trị, dựa trên đề xuất của Hội đồng Gia vị Ấn Độ và sử dụng dữ liệu xuất nhập khẩu đã được xác minh.

Các thương nhân cho biết lượng tồn kho hồ tiêu nhập khẩu trong nước hiện đang rất lớn.

Anil Kottaram, một thương nhân tại Wayanad, cho rằng giá hồ tiêu có khả năng tăng mạnh, trong khi cà phê có thể chỉ tăng nhẹ. Hầu hết cà phê xuất khẩu vào Mỹ là giống arabica, Brazil vẫn là nguồn cung cấp chính. Trong khi lượng tiêu xuất khẩu của Ấn Độ sang Mỹ cũng rất ít.

Theo dữ liệu thị trường, giá hồ tiêu đã tăng 500 Rupee mỗi tạ (100 kg) ngay sau khi thuế được dỡ bỏ. Tuy nhiên, lượng hồ tiêu đưa về các điểm giao dịch trong tuần này giảm 29 tấn so với tuần trước. Trong hơn một tháng qua, giá hồ tiêu dao động từ 68.000 đến 71.000 Rupee mỗi tạ mà không có biến động lớn.

 **Đức:** Số liệu từ ITC cho thấy, tính đến hết tháng 8, tổng nhập khẩu hồ tiêu của Đức đạt 20.695 tấn, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, nhập khẩu chủ yếu từ Việt Nam đạt 12.607 tấn, chiếm 60,1% thị phần và tăng 7,1% so với cùng kỳ;

tiếp theo là Brazil đạt 4.578 tấn, chiếm 21,8% tăng 30,5%; Ấn Độ đạt 680 tấn, chiếm 3,2% và giảm 18,6% so với cùng kỳ năm trước.

Đức hiện là thị trường tiêu thụ hồ tiêu lớn nhất châu Âu và đứng thứ 5 thế giới, với nhu cầu nhập khẩu thường xuyên khoảng 28.000 – 30.000 tấn/năm. Việt Nam là nhà cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho Đức, chiếm khoảng 52% thị phần nhập khẩu. Năm 2024, Đức nhập khẩu gần 15.000 tấn hồ tiêu từ Việt Nam (tăng 58,2% so với năm 2023), chiếm 5,8% tổng kim ngạch xuất khẩu hồ tiêu.

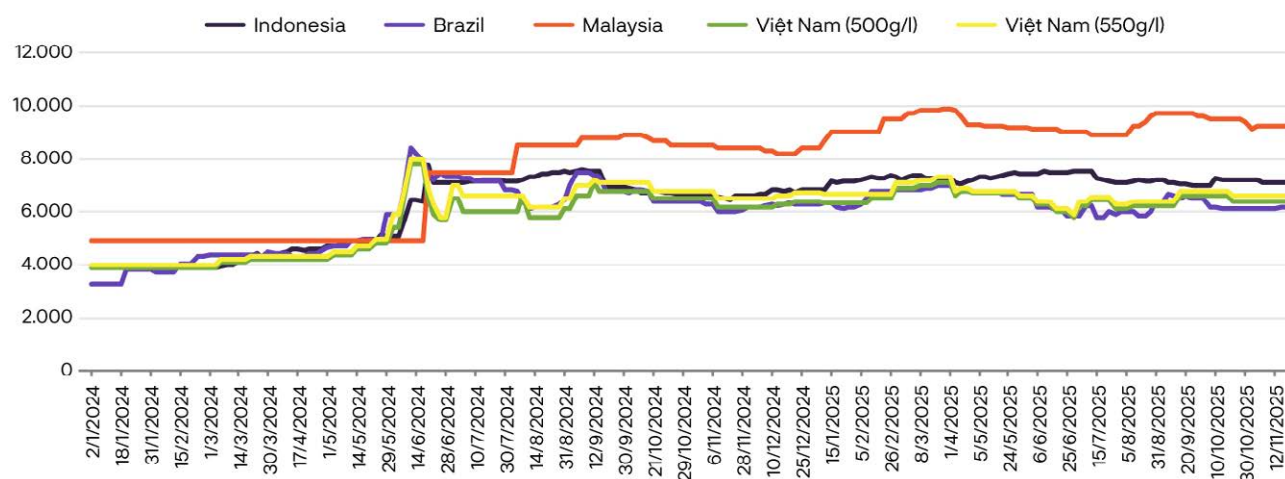
3 Diễn biến giá

Theo dữ liệu từ Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC), trong tháng 10 vừa qua, giá tiêu xuất khẩu của hầu hết các quốc gia sản xuất lớn đều giảm so với tháng trước, ngoại trừ Indonesia (*Biểu đồ 5*).

Cụ thể, tiêu đen Brazil ASTA 570 ghi nhận mức giảm mạnh nhất, tới 6,2% (tương đương 400 USD/tấn), xuống còn 6.100 USD/tấn. Tiếp theo là tiêu đen Malaysia ASTA giảm 2,3% (225 USD/tấn), về mức 9.375 USD/tấn. Tương

Biểu đồ 5: Diễn biến giá tiêu đen thế giới từ đầu năm 2024 đến ngày 20/11/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



tự, giá tiêu đen của Việt Nam cũng giảm 3% (200 USD/tấn), dao động trong khoảng 6.400 – 6.600 USD/tấn. Riêng Indonesia ghi nhận mức tăng 227 USD/tấn, lên 7.211 USD/tấn.

Tuy nhiên, trong 20 ngày đầu tháng 11, giá tiêu đen Indonesia đã quay đầu giảm 112 USD/tấn, xuống còn 7.099 USD/tấn. Bên cạnh đó, tiêu đen Malaysia ASTA tiếp tục giảm thêm 175 USD/tấn, còn 9.200 USD/tấn.

Ngược lại, tiêu đen Brazil ASTA 570 phục hồi và tăng 75 USD/tấn, đạt mức 6.175 USD/tấn. Trong khi đó, giá tiêu đen xuất khẩu của Việt Nam duy trì ổn định so với cuối tháng trước.

Cùng thời điểm khảo sát, giá tiêu trắng Muntok của Indonesia tăng 1,7% trong tháng 10 nhưng lại giảm tới 3,9% trong 20 ngày đầu tháng 11, xuống còn 9.666 USD/tấn (**Biểu đồ 6**).

Giá tiêu trắng xuất khẩu Malaysia ASTA giảm 4,6% trong tháng 10 và giảm thêm 0,8% trong 20 ngày đầu tháng 11, còn 12.300 USD/tấn.

Trong khi đó, giá tiêu trắng xuất khẩu của Việt Nam giảm 2,2% trong tháng 10 và sau đó duy

trì ổn định ở mức 9.050 USD/tấn trong phần lớn thời gian của tháng 11.

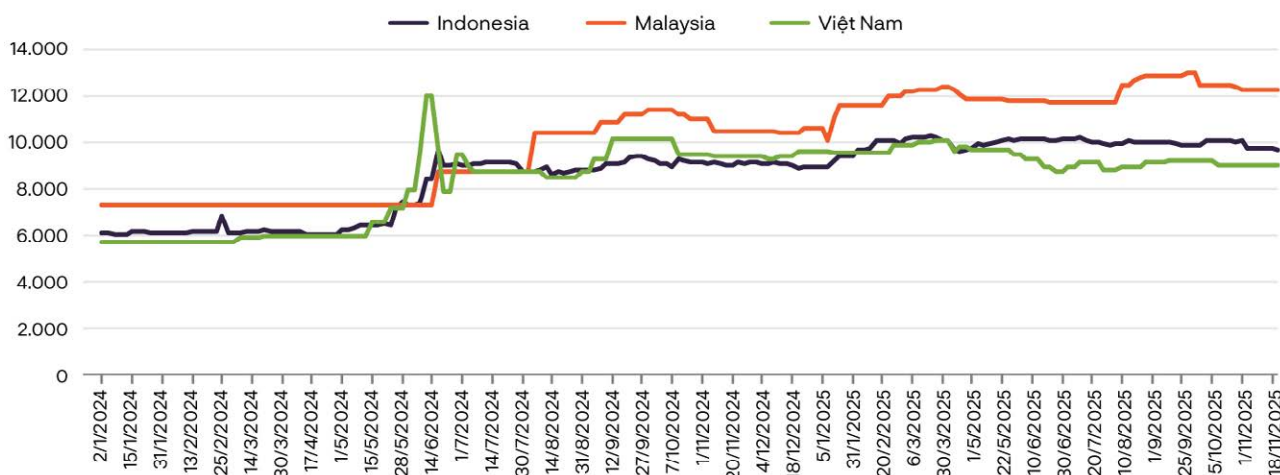
Mặc dù hàng tồn kho vẫn còn tại Việt Nam, Brazil và Indonesia, áp lực bán ra vẫn thấp. Bên cạnh đó, giá cà phê (mặt hàng được trồng xen canh với tiêu) duy trì ở mức cao đã giúp tăng khả năng giữ hàng của nông dân. Đồng thời, việc Mỹ điều chỉnh thuế quan nhập khẩu cũng tác động đến tâm lý thị trường, khiến người mua trở nên thận trọng hơn.

Về triển vọng trong thời gian tới, lượng tồn kho còn lại tại các nước sản xuất được cho là sẽ tiếp tục giữ giá ổn định trong ngắn hạn, ngăn chặn bất kỳ biến động tăng giá đột ngột nào. Tuy nhiên, bất kỳ thay đổi nào trong cán cân cung - cầu hiện tại đều có thể dẫn đến xu hướng tăng giá.

Động thái giảm thuế nhập khẩu của Mỹ cũng có thể làm tăng nhu cầu mua. Bên cạnh đó, bất kỳ hạn chế bất ngờ nào về phía cung, đặc biệt là liên quan đến sản lượng vụ mới tại Việt Nam và Ấn Độ, cũng có thể có tác động tích cực đến giá tiêu. ■

Biểu đồ 6: Diễn biến giá tiêu trắng thế giới từ đầu năm 2024 đến ngày 20/11/2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: IPC.



Phần II: THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU VIỆT NAM



Hồ tiêu - mặt hàng được ví như “vàng đen” của Việt Nam - đang bước vào giai đoạn hoàng kim khi giá tăng mạnh khi nguồn cung sụt giảm, trong khi nhu cầu trên thị trường quốc tế vẫn duy trì ở mức cao.

Chỉ trong 10 tháng, kim ngạch xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam đã gần chạm mức 1,43 tỷ USD của năm 2016 - năm ghi nhận giá trị xuất khẩu cao nhất trong lịch sử ngành. Với đà tăng trưởng này, hồ tiêu Việt Nam đang đứng trước cơ hội phá sâu kỷ lục xuất khẩu của toàn ngành.

1 Nguồn cung

Thị trường trong nước đang đối mặt với lo ngại về nguồn cung do tình hình mưa lũ phức tạp tại các vùng trồng trọng điểm. Tình trạng ngập úng kéo dài có thể gây thối rễ, rụng lá và làm gia tăng nấm bệnh, tiềm ẩn nguy cơ làm giảm sản lượng vụ mới.

Ngày 23/11, Cục Quản lý đề điều và Phòng chống thiên tai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cho biết mưa lũ ở Nam Trung Bộ đã làm 91 người chết. Tổng thiệt hại kinh tế ước tính 13.078 tỷ đồng, tăng 4.000 tỷ sau khi cập nhật số liệu từ Khánh Hòa. Trong đó, Đắk Lắk thiệt hại hơn 5.300 tỷ đồng, Khánh Hòa 5.000 tỷ đồng, Lâm Đồng gần 1.100 tỷ, Gia Lai 1.000 tỷ đồng và Quảng Ngãi 650 tỷ đồng.

Về nông nghiệp, Đắk Lắk tiếp tục là địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề nhất với khoảng 180.000 ha cây trồng bị thiệt hại; trong đó diện tích cây hằng năm hơn 63.000 ha như lúa nước, sắn, ngô, khoai các loại; hơn 19.000 ha cây lâu năm, trong đó có nhiều cây công nghiệp chủ lực, có giá trị kinh tế cao như sầu riêng, cà phê hồ tiêu... bị ngập úng, hư hại, thiệt hại khoảng 1.500 tỷ đồng. Nhiều điểm sạt lở, ách tắc giao thông, hệ thống điện lực, viễn thông bị ảnh hưởng nghiêm trọng...

2 Nhập khẩu

Theo thống kê sơ bộ của VPSA, trong tháng 10, Việt Nam đã nhập khẩu 1.671 tấn hồ tiêu các loại, kim ngạch đạt 11,2 triệu USD. So với tháng trước lượng nhập khẩu tăng 5,2%, nhưng so với tháng 10/2024 giảm 65,3% (Bảng 1).

Tính chung 10 tháng năm 2025, Việt Nam đã nhập khẩu 37.783 tấn hồ tiêu các loại, tổng kim ngạch 236,9 triệu USD, trong đó tiêu đen đạt 32.226 tấn và tiêu trắng là 5.557 tấn. **So với cùng kỳ năm trước lượng nhập khẩu tăng 25,3% và kim ngạch tăng 65,6%, đồng thời so với cùng kỳ năm 2023 lượng nhập khẩu tăng tới 67,9%.**

Đây cũng là khối lượng nhập khẩu kỷ lục từ trước đến nay, vượt xa con số 30.295 tấn ghi nhận được trong cả năm 2024.

Brazil là quốc gia cung cấp hồ tiêu lớn nhất cho Việt Nam trong 10 tháng qua, với 18.481

Bảng 1: Nhập khẩu hồ tiêu của Việt Nam từ các nguồn cung chính trong tháng 10 và 10 tháng đầu 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

Thị trường	Tháng 10/2025 (tấn)	So với tháng 9/2025 (%)	10 tháng đầu năm 2025 (tấn)	So với 10 tháng năm 2024 (%)	Thị phần 10 tháng năm 2025 (%)
Tổng	1.671	▲ 5,2	37.783	▲ 32,1	100,0
Brazil	646	▲ 96,4	18.481	▲ 105,0	48,9
Campuchia	435	▼ 40,5	9.705	▲ 45,0	25,7
Indonesia	322	▲ 8,1	6.946	▼ 32,5	18,4
Malaysia	45	▲ 4.400,0	339	▼ 21,2	0,9
Trung Quốc	12	▼ 55,6	263	▼ 11,7	0,7
Ấn Độ	2	▼ 75,0	92	▲ 46,0	0,2
Madagascar	50		90	▲ 650,0	0,2
Đài Loan			40	▲ 400,0	0,1
Sri Lanka	15		45	▲ 200,0	0,1
Ecuador			26		0,1
Nguồn cung khác	144	▼ 25,8	1.756	▼ 1,1	4,6

tấn, tăng 105,0% so với cùng kỳ, chiếm 48,9%.
Đứng thứ hai là Campuchia đạt 9.705 tấn,
tăng 45%, chiếm 25,7% thị phần; tiếp theo là
Indonesia đạt 6.946 tấn, giảm 32,5% và chiếm
18,4% thị phần nhập khẩu.

Các doanh nghiệp nhập khẩu chủ yếu bao
gồm: Olam Việt Nam: 8.560 tấn, giảm 10,0%;
Trân Châu: 2.823 tấn, giảm 23,4% và Nedspice
Việt Nam: 2.765 tấn, tăng 334,7% so với cùng
kỳ năm 2024.

**Thông thường vào cuối năm, nhu cầu từ
khách hàng quốc tế tăng khoảng 10-15%
so với các tháng trước nên trong hai
tháng cuối năm, lượng tiêu nhập khẩu dự
kiến sẽ tiếp tục tăng mạnh. Nguyên nhân
là nguồn cung trong nước gần như đã
cạn, trong khi vụ thu hoạch mới vẫn chưa
bắt đầu.**

3 Tình hình xuất khẩu

Theo số liệu từ Cục Hải quan, trong tháng 10,
Việt Nam xuất khẩu 18.788 tấn hồ tiêu, trị giá
126 triệu USD, tăng 1,9% về lượng và tăng
4,4% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Đây
cũng là tháng tăng trưởng thứ ba liên tiếp so
với cùng kỳ.

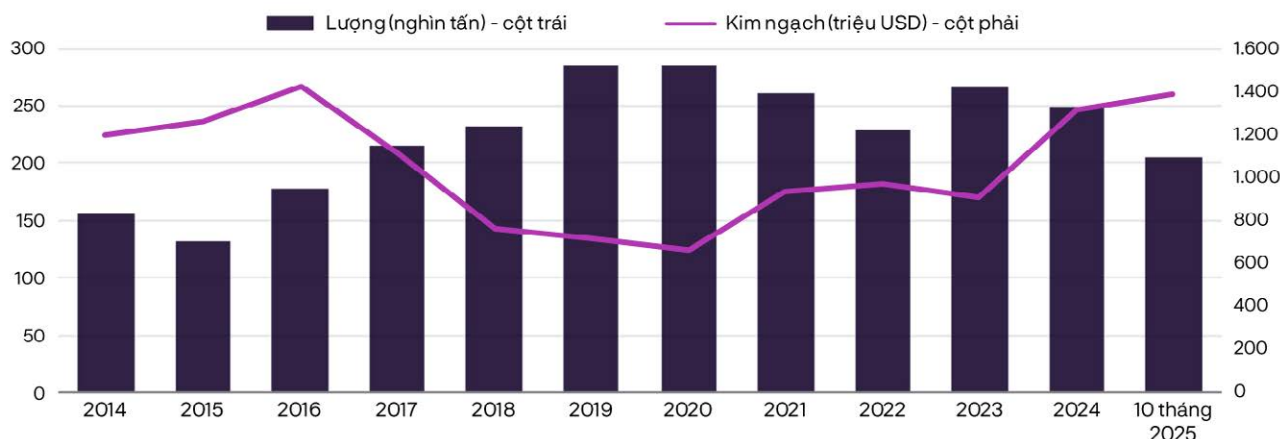
Lũy kế 10 tháng đầu năm 2025, xuất khẩu hồ
tiêu của Việt Nam đạt 205.229 tấn, trị giá gần
1,4 tỷ USD, giảm 6,4% về lượng, nhưng tăng
tới 25,3% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024,
nhờ giá duy trì ở mức cao.

**Như vậy, trị giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt
Nam trong 10 tháng đầu năm 2025 đã
vượt qua mốc 1,3 tỷ USD đạt được trong
cả năm 2024. Con số này gần bằng trị giá
xuất khẩu của cả năm 2016 (gần 1,43 tỷ
USD), là năm trị giá xuất khẩu đạt cao nhất
từ trước đến năm 2024 (Biểu đồ 7).**

Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) dự
báo xu hướng tăng giá hồ tiêu trên thị trường
thế giới cùng sự phục hồi của nhu cầu tại các

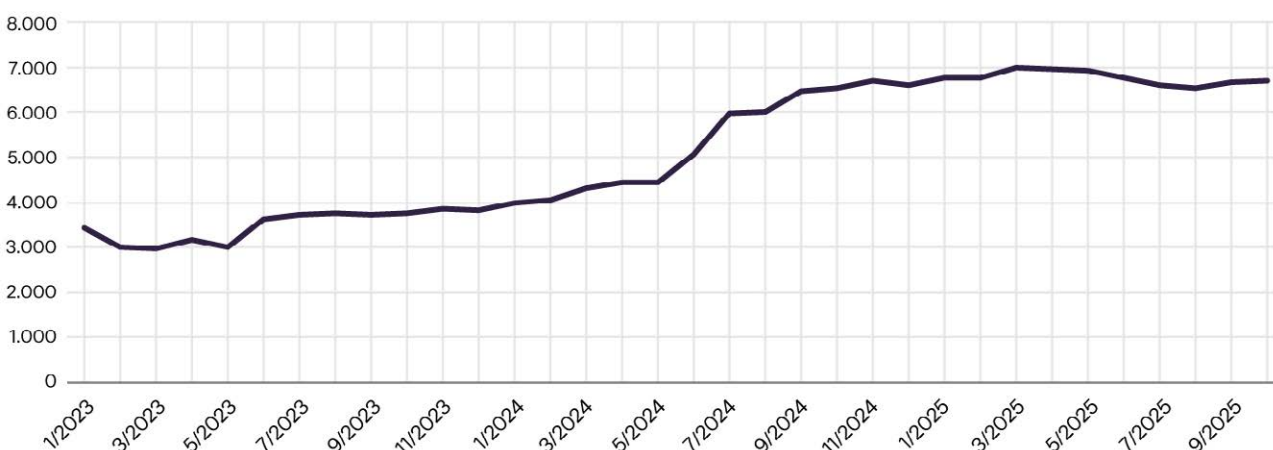
Biểu đồ 7: Xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam giai đoạn năm 2014-2024 và 10 tháng đầu năm 2025

Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



Biểu đồ 8: Giá xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam năm 2023 – 2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Cục Hải quan Việt Nam.



thị trường trọng điểm sẽ tiếp tục hỗ trợ xuất khẩu trong những tháng cuối năm. Dù sản lượng có thể không tăng nhiều, nhưng giá bán cao sẽ giúp ngành hồ tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng mạnh về trị giá, hướng tới mục tiêu vượt mốc 1,5 tỷ USD trong năm 2025.

Giá tiêu xuất khẩu bình quân hồ tiêu của Việt Nam trong tháng 10 ở mức 6.706 USD/tấn, tăng 0,6% so với tháng 9 và tăng 2,4% so với tháng 10/2024. Tính chung 10 tháng đầu năm, giá bình quân xuất khẩu hồ tiêu đạt 6.780 USD/tấn, tăng 33,8% so với cùng kỳ năm 2024 (**Biểu đồ 8**).

Việt Nam hiện vẫn là quốc gia xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất thế giới, giữ vai trò quan trọng trong điều tiết cung - cầu và ảnh hưởng nhất

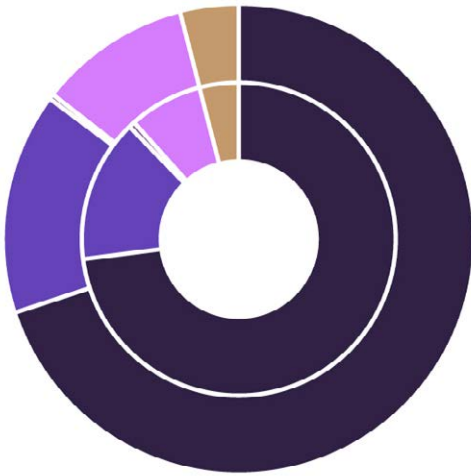
định tới mặt bằng giá quốc tế. **Bức tranh “giảm lượng nhưng tăng giá trị” đang phản ánh rõ nét những nỗ lực chuyển đổi chiến lược của ngành hồ tiêu Việt Nam.**

Thay vì dựa vào xuất khẩu tiêu thô, các doanh nghiệp đã tập trung vào chế biến sâu, nâng cao chất lượng và gia tăng giá trị sản phẩm, giúp củng cố vị thế của Việt Nam trên thị trường thế giới trong bối cảnh nhiều biến động.

Trong 10 tháng đầu năm, tiêu đen nguyên hạt vẫn là chủng loại được xuất khẩu nhiều nhất, nhưng tỷ trọng đã giảm xuống còn 69,9% từ mức 72,9% của cùng kỳ năm ngoái. Ngược lại, tỷ trọng xuất khẩu tiêu đen xay và tiêu trắng nguyên hạt lại tăng đáng kể (**Biểu đồ 9**).

Biểu đồ 9: Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam trong 10 tháng đầu năm 2024 và 10 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: % theo khối lượng. Nguồn: Số liệu tổng hợp từ VPSPA.



	10 tháng/2024 (vòng trong)	10 tháng/2025 (vòng ngoài)
Tiêu đen nguyên hạt	72,9%	69,9%
Tiêu đen xay	14,8%	15,3%
Tiêu ngâm giấm, mộc, đầu đinh, xanh...	0,6%	0,4%
Tiêu trắng nguyên hạt	7,6%	10,4%
Tiêu trắng xay	4,0%	4,0%

Trong tháng 10, lượng hồ tiêu Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Mỹ tiếp tục giảm mạnh 31,7% so với cùng kỳ năm trước, xuống còn 4.069 tấn. Tương tự, xuất khẩu sang một số thị trường châu Âu cũng giảm ở mức hai con số, gồm Đức giảm 27,2%, Hà Lan giảm 12% và Anh giảm 44,3%.

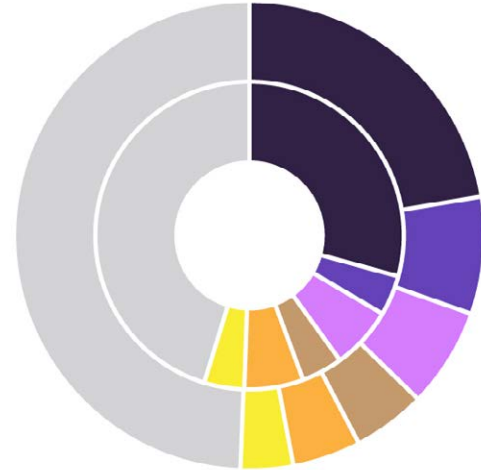
Ở chiều ngược lại, dòng chảy hồ tiêu sang các thị trường châu Á lại tăng trưởng rất mạnh. Đáng chú ý, xuất khẩu sang Trung Quốc tăng hơn 3 lần, đạt 1.214 tấn. Một số thị trường khác cũng tăng trưởng ấn tượng như Ấn Độ tăng 81%, UAE tăng 91,7%, Philippines tăng 19,6%, Thái Lan tăng 70,7%; Pakistan tăng 2,9 lần và Thổ Nhĩ Kỳ tăng 2,7 lần.

Lũy kế 10 tháng đầu năm, Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của

Biểu đồ 10: Cơ cấu thị trường xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam trong 10 tháng đầu năm 2024 và 10 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: % theo khối lượng.

Nguồn: Số liệu từ VPSPA và Cục Hải quan Việt Nam.



	10 tháng/2024 (vòng trong)	10 tháng/2025 (vòng ngoài)
Mỹ	29,3%	22,3%
Trung Quốc	4,2%	8,1%
Đức	6,5%	6,9%
Ấn Độ	4,3%	5,0%
UAE	6,2%	4,7%
Hà Lan	4,2%	3,6%
Khác	45,3%	49,4%

Việt Nam, với 45.850 tấn, trị giá 341,2 triệu USD, giảm 28,5% về lượng nhưng tăng 1% về trị giá so với cùng kỳ năm 2024 (Biểu đồ 10).

Thị phần của Mỹ trong tổng lượng hồ tiêu xuất khẩu của Việt Nam đã giảm từ 29,3% xuống còn 22,3%. Nhu cầu đi xuống từ thị trường này chủ yếu do ảnh hưởng bởi các biện pháp thuế quan đối ứng từ chính quyền của Tổng thống Donald Trump, đây cũng được xem là nguyên nhân chính khiến tổng lượng xuất khẩu hồ tiêu của Việt Nam sụt giảm so với năm trước.

Trong khi đó, trước sự cạnh tranh gay gắt từ nguồn cung Brazil, xuất khẩu hồ tiêu sang Đức trong 10 tháng đầu năm giảm 1,8%, còn 14.084 tấn; UAE giảm 29,1%, còn 9.634 tấn; Hà Lan giảm 19,4%, còn 7.430 tấn...

Trong bối cảnh đó, nhiều doanh nghiệp đã chuyển hướng sang thị trường Trung Quốc, giúp xuất khẩu sang thị trường này tăng 79,1%, đạt 16.567 tấn. Nhờ vậy, Trung Quốc vươn lên trở thành thị trường xuất khẩu hồ tiêu lớn thứ hai của Việt Nam, chiếm 8,1% thị phần, tăng

mạnh so với mức 4,2% của cùng kỳ năm trước.

Ngoài ra, một số thị trường châu Á khác cũng ghi nhận tăng trưởng tích cực như Ấn Độ đạt 10.323 tấn, tăng 9%; Thái Lan đạt 6.299 tấn, tăng 30,5%; Hàn Quốc tăng 2,2% (**Bảng 2**).

Bảng 2: Một số thị trường xuất khẩu hồ tiêu hàng đầu của Việt Nam trong tháng 10 và 10 tháng đầu 2025

Nguồn: Số liệu từ Cục Hải quan Việt Nam và VPSA. (*) là không có dữ liệu.

Thị trường	Tháng 10/2025		So với tháng 9/2025		So với tháng 10/2024		10 tháng 2025		So với 10 tháng 2024	
	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (tấn)	Trị giá (nghìn USD)	Lượng (%)	Trị giá (%)
Tổng	18.788	125.985	▼ 7,9	▼ 7,4	▲ 1,9	▲ 4,4	205.229	1.391.641	▼ 6,4	▲ 25,3
Mỹ	4.069	28.968	▼ 11,7	▼ 12,7	▼ 31,7	▼ 24,6	45.850	341.203	▼ 28,5	▲ 1,0
Trung Quốc	1.214	*	▼ 41,4	*	▲ 207,3	*	16.567	*	▲ 79,1	*
Đức	1.020	7.898	▼ 4,4	▼ 3,0	▼ 27,2	▼ 23,3	14.084	107.390	▼ 1,8	▲ 34,8
Ấn Độ	228	1.591	▼ 39,4	▼ 38,0	▲ 81,0	▲ 94,3	10.323	72.605	▲ 9,0	▲ 64,9
UAE	1.242	7.900	▲ 12,3	▲ 16,8	▲ 91,7	▲ 82,4	9.634	61.761	▼ 29,1	▼ 15,1
Hà Lan	940	7.156	▼ 14,2	▼ 10,6	▼ 12,0	▼ 7,7	7.430	59.692	▼ 19,4	▲ 13,9
Philippines	646	3.212	▼ 1,2	▼ 4,7	▲ 19,6	▲ 12,3	6.399	33.766	▼ 5,0	▲ 22,2
Thái Lan	792	5.852	▼ 13,0	▼ 12,8	▲ 70,7	▲ 70,8	6.299	48.477	▲ 30,5	▲ 64,6
Hàn Quốc	417	3.017	▲ 8,9	▲ 15,1	▲ 9,4	▲ 8,1	6.227	42.527	▲ 2,2	▲ 25,7
Anh	423	2.887	▲ 0,5	▼ 0,5	▼ 44,3	▼ 35,7	6.141	46.653	▲ 17,0	▲ 74,6
Ai Cập	229	1.392	▼ 60,6	▼ 61,5	▼ 30,6	▼ 29,4	5.646	34.367	▲ 10,4	▲ 38,6
Nga	463	2.989	▼ 12,8	▼ 13,0	▲ 12,9	▲ 3,2	5.355	35.942	▼ 5,7	▲ 21,5
Pakistan	339	2.100	▲ 13,4	▲ 30,9	▲ 189,7	▲ 142,9	4.579	29.105	▼ 11,7	▲ 26,3
Thổ Nhĩ Kỳ	494	2.976	▼ 19,9	▼ 22,4	▲ 167,0	▲ 207,3	4.230	25.610	▲ 6,2	▲ 49,3
Nhật Bản	521	2.908	▲ 94,4	▲ 74,4	▲ 0,8	▼ 1,7	3.827	22.880	▲ 7,0	▲ 46,5
Ả Rập Saudi	530	3.561	▲ 70,4	▲ 68,6	▲ 85,3	▲ 89,4	3.598	24.150	▲ 26,6	▲ 67,0
Canada	401	2.836	▲ 15,9	▲ 20,0	▲ 37,8	▲ 42,1	3.443	24.574	▼ 5,2	▲ 22,1
Pháp	290	2.132	▲ 18,4	▲ 19,0	▲ 34,3	▲ 31,0	2.644	14.443	▼ 35,1	▼ 31,6
Tây Ban Nha	309	2.356	▲ 11,6	▲ 100,4	▲ 14,0	▲ 20,3	2.595	19.605	▼ 12,9	▲ 19,3
Senegal	56	249	▲ 100,0	▼ 67,6	▼ 65,4	▼ 75,5	2.541	14.511	▲ 12,2	▲ 37,5
Malaysia	229	1.631	▲ 44,0	▲ 50,0	▲ 95,7	▲ 100,1	2.073	14.682	▲ 26,7	▲ 67,0
Nam Phi	226	1.502	▼ 25,7	▼ 26,1	▼ 19,9	▲ 10,9	2.027	12.748	▼ 16,3	▲ 24,5
Australia	217	1.583	▲ 26,2	▲ 21,5	▼ 36,0	▼ 12,5	1.719	12.359	▼ 19,6	▲ 11,0
Ba Lan	194	1.205	▲ 155,3	▲ 144,7	▼ 71,6	▼ 71,9	1.618	10.789	▼ 44,7	▼ 31,2
Bi	64	510	▼ 46,2	▼ 27,7	▼ 41,3	▼ 17,9	1.070	8.007	▲ 7,6	▲ 48,6
Italy	33	252	▼ 84,0	▼ 83,1	▼ 62,5	▼ 63,0	933	6.864	▼ 38,7	▼ 7,4
Algeria	84	490	▲ 2,4	▼ 2,1			677	4.157	▲ 45,0	▲ 118,9
Kazakhstan	82	488	▼ 10,9	▲ 36,2			658	3.524	▲ 15,8	▲ 38,7
Singapore	37	312	▼ 14,0	▼ 4,3	▼ 47,1	▼ 41,5	581	4.201	▲ 11,3	▲ 40,9
Ukraine	48	318	▼ 9,4	▼ 8,3	▼ 50,0	▼ 51,3	498	3.264	▲ 108,4	▲ 124,8
Kuwait	52	331	▲ 8,3	▲ 7,0			450	3.036	▲ 3,2	▲ 33,3
Myanmar	16	100					16	100	▲ 14,3	▲ 86,2
Khác	6.952	*	▼ 8,5	*	▼ 13,9	*	71.347	*	▼ 18,2	*

4 Diễn biến giá

Trong tháng 10, giá tiêu nội địa của Việt Nam điều chỉnh giảm theo xu hướng chung của thị trường quốc tế. Theo đó, giá thu mua hồ tiêu tại các địa phương sản xuất trọng điểm đã đồng loạt giảm 3.500 - 5.000 đồng/kg, xuống còn 144.000 - 146.000 đồng/kg (**Biểu đồ 11**).

Bước sang tháng 11, thị trường nhìn chung ít biến động trong 20 ngày đầu tháng và giá chỉ tăng nhẹ 500 - 1.000 đồng/kg ở một vài địa phương, dao động trong khoảng 145.000 - 146.500 đồng/kg.

Theo báo cáo của Harris Spice, giá tiêu đã dao động trong một biên độ hẹp suốt hơn một tháng qua. Nguyên nhân chủ yếu do nhu cầu vẫn yếu, góp phần khiến thị trường nhìn chung kém sôi động. Trong bối cảnh giá cà phê duy trì ở mức cao, nhiều thương nhân đã chuyển hướng sang mua cà phê, và điều này cũng tác động đến thị trường hồ tiêu.

Đồng thời, lượng hàng tồn kho vẫn nằm trong tay nông dân và thương nhân - những người đang giữ hàng, không muốn bán ra ở mức giá thấp hơn.

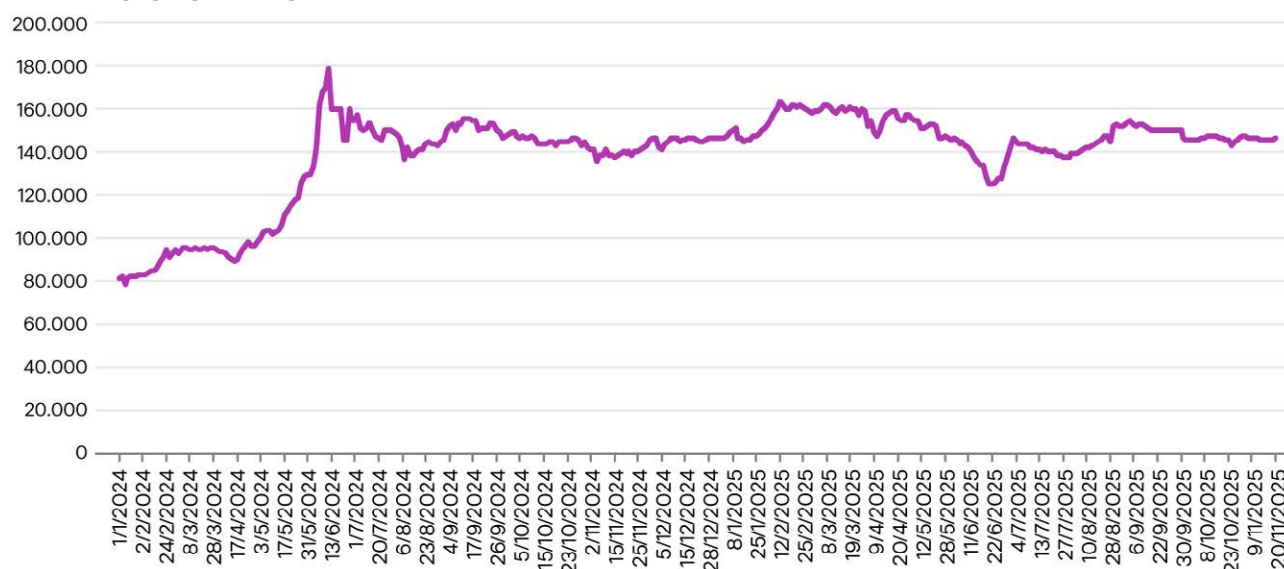
Tuy vậy, giá đang rục rịch tăng trở lại khi thị trường đối mặt với lo ngại về nguồn cung do tình hình mưa lũ phức tạp tại các vùng trồng trọng điểm. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp Việt Nam đón nhận thông tin Mỹ miễn thuế với kỳ vọng về sự phục hồi của thị trường quan trọng nhất trong thời gian tới.

Tổng thống Mỹ Donald Trump mới đây đã ký Sắc lệnh hành pháp sửa đổi phạm vi áp dụng các thuế đối ứng từng công bố hồi tháng 4 năm nay. Theo đó, một số mặt hàng nông nghiệp đủ điều kiện sẽ được loại khỏi danh sách áp thuế đối ứng, tức là không còn chịu mức thuế bổ sung trước đây. Danh mục gồm cà phê và trà; trái cây nhiệt đới và nước ép; ca-cao và gia vị; chuối, cam quýt, cà chua... Quy định mới có hiệu lực từ ngày 13/11.

Phía Mỹ lý giải rằng việc miễn thuế được đưa ra sau khi các cuộc đàm phán thương mại song phương đạt tiến bộ. Điều này cho thấy Mỹ đã chuyển từ xu hướng phòng vệ mạnh sang tiếp cận linh hoạt, nhằm ổn định nguồn cung và giá tiêu dùng nội địa.

Biểu đồ 11: Diễn biến giá tiêu đen tại thị trường trong nước từ năm 2024 đến ngày 20/11/2025

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: trang Giatieu.com.



5 Dự báo

Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam nhận định, việc Mỹ miễn thuế đối ứng mang lại cho doanh nghiệp Việt Nam lợi thế cạnh tranh cao hơn so với nhiều quốc gia không được miễn thuế trước đây đồng thời giúp giảm chi phí nhập khẩu cho nhà phân phối Mỹ.

Động thái này góp phần tăng khả năng ký mới hợp đồng và nâng cao tính ổn định cho thị trường hồ tiêu và gia vị Việt Nam trong năm 2026, tạo điều kiện mở rộng thị phần, củng cố quan hệ thương mại với các đối tác Mỹ và mở ra cơ hội quan trọng để doanh nghiệp đẩy mạnh xuất khẩu, tái đàm phán giá hoặc mở rộng sản lượng theo nhu cầu tăng thêm từ phía thị trường Mỹ.

Một chuyên gia trong ngành cho biết, hạt tiêu Việt Nam có thể lập kỷ lục lịch sử trong xuất khẩu nhờ giá mặt hàng này tăng cao.

Hồ tiêu, mặt hàng được ví như “vàng đen” của Việt Nam, đang ở thời hoàng kim khi giá tăng mạnh trong bối cảnh cung sụt giảm, còn nhu cầu trên thị trường quốc tế lại cao.

Việt Nam hiện nằm trong nhóm các quốc gia xuất khẩu hạt tiêu hàng đầu thế giới. Tuy nhiên, những năm qua, giá hồ tiêu xuống mức quá thấp khiến nhiều nông hộ phải chặt bỏ để chuyển sang trồng cà phê và sầu riêng - hai loại nông sản cho thu nhập cao hơn.

Do đó, khi nguồn cung hạt tiêu của Việt Nam sụt giảm góp phần đẩy giá mặt hàng này trên thị trường quốc tế tăng cao.

Theo tính toán của vị chuyên gia này, chu kỳ tăng giá có thể kéo dài hơn 10 năm. Giá hạt tiêu tại thị trường nội địa năm tới có thể cán mốc 200.000 đồng/kg. ■

Phần III: HOẠT ĐỘNG XUẤT KHẨU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

Theo Hiệp hội Hồ tiêu và Gia vị Việt Nam (VPSA), trong 10 tháng đầu năm, các doanh nghiệp thuộc VPSA đã xuất khẩu tổng cộng 177.960 tấn hồ tiêu các loại, giảm 8,5% so với cùng kỳ năm ngoái và chiếm 86,2% tổng lượng xuất khẩu toàn ngành. Trong khi đó, nhóm doanh nghiệp ngoài VPSA xuất khẩu 28.467 tấn, tăng 14,1% và chiếm 13,8% thị phần.

Trong số các doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu, Olam Việt Nam đạt 20.059 tấn, giảm 13,4%; Nedspice Việt Nam: 17.897 tấn, tăng 5,2%; Phúc Sinh: 16.607 tấn, giảm 17,5%, Simexco Đắk Lắk: 12.039 tấn, tăng 2,4% và Haprosimex JSC: 11.684 tấn, giảm 27,0%. Xuất khẩu cũng ghi nhận tăng ở các doanh nghiệp DK, Prosi, Intimex, Synthite và giảm ở Trân Châu, Gia vị

Sơn Hà, Phúc Thịnh, Liên Thành...

Các doanh nghiệp Việt Nam đón nhận thông tin Mỹ miễn thuế với kỳ vọng về sự phục hồi của thị trường quan trọng nhất trong thời gian tới.

Là một trong những quốc gia xuất khẩu lớn về hồ tiêu và gia vị, Việt Nam có cơ hội thuận lợi để lấy lại thị phần tại thị trường Mỹ. Tuy nhiên, doanh nghiệp phải đáp ứng được tiêu chuẩn nhập khẩu, chất lượng và chứng nhận. Bên cạnh đó, doanh nghiệp vẫn cần tuân thủ thuế nhập khẩu thông thường của Mỹ, thủ tục hải quan, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, chứng nhận, Hiệp hội Hồ tiêu và gia vị Việt Nam (VPSA) nhận định.■

Bảng 3: TOP 30 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu lớn nhất của Việt Nam trong 10 tháng đầu 2025

Nguồn: Số liệu từ VPSA.

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 10/2025 (tấn)	So với tháng 9/2025 (tấn)	10 tháng đầu năm 2025 (tấn)	So với 10 tháng đầu năm 2024 (%)	Thị phần 10 tháng năm 2025 (%)
	Tổng	19.430	▼ 5,2	206.427	▼ 5,9	100,0
	VPSA	17.291	▼ 2,9	177.960	▼ 8,5	86,2
	Non-VPSA	2.139	▼ 20,0	28.467	▲ 14,1	13,8
1	Olam Việt Nam	1.613	▼ 16,9	20.059	▼ 13,4	9,7
2	Nedspice Việt Nam	1.922	▲ 17,4	17.897	▲ 5,2	8,7
3	Phúc Sinh	1.754	▲ 1,9	16.607	▼ 17,5	8,0
4	Simexco Đắk Lắk	1.421	▲ 28,1	12.039	▲ 2,4	5,8
5	Haprosimex JSC	1.518	▲ 10,6	11.684	▼ 27,0	5,7
6	Pearl Group	676	▼ 24,9	9.786	▼ 30,3	4,7
7	DK Commodity	555	▼ 7,2	6.985	▲ 24,1	3,4
8	Harris Spice	599	▼ 14,9	6.787	▼ 7,5	3,3
9	Gia vị Sơn Hà	488	▼ 4,7	6.336	▼ 15,3	3,1

Phần III. Hoạt động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong ngành

S T T	Doanh nghiệp	Tháng 10/2025 (tấn)	So với tháng 9/2025 (tấn)	10 tháng đầu năm 2025 (tấn)	So với 10 tháng đầu năm 2024 (%)	Thị phần 10 tháng năm 2025 (%)
	Tổng	19.430	▼ 5,2	206.427	▼ 5,9	100,0
10	Prosi Thăng Long	352	▼ 45,3	5.417	▲ 5,4	2,6
11	Ptexim Corp	497	▼ 24,6	5.155	▼ 4,5	2,5
12	Intimex Group	470	▼ 20,6	4.996	▲ 5,2	2,4
13	Synthite Việt Nam	298	▲ 33,6	4.267	▲ 48,3	2,1
14	Hoàng Gia Luân	308	▼ 39,0	4.233	▼ 8,3	2,1
15	Expo Commodities	578	▼ 5,9	4.089	▲ 20,2	2,0
16	Liên Thành	360	▲ 0,6	3.870	▼ 67,6	1,9
17	Sinh Lộc Phát	486	▲ 32,4	3.628	▼ 6,5	1,8
18	Phúc Lợi	401	▲ 72,1	3.370	▲ 47,7	1,6
19	Saigon Spices	353	▲ 7,3	2.718	▲ 187,6	1,3
20	Ân Nga	190	▼ 25,5	2.521	▲ 7.778,1	1,2
21	Pitco	120	▼ 77,8	2.315	▼ 9,1	1,1
22	TM Anh Vũ	195	▼ 58,9	2.266	▲ 2.285,3	1,1
23	Phong Hằng	191	▲ 64,7	2.254	▲ 16,1	1,1
24	Ottogi Việt Nam		▼ 100,0	2.208	▼ 14,0	1,1
25	Generalexim	243	▼ 45,8	2.124	▲ 155,3	1,0
26	MKPRO	198	▲ 195,5	1.843	▲ 86,7	0,9
27	Nhật Quang	60	0,0	1.737	▲ 122,7	0,8
28	KSS Việt Nam	193	▲ 75,5	1.633	▼ 1,2	0,8
29	Hoàng Kim Ngân	99	▼ 38,1	1.603	▲ 100,0	0,8
30	Hanfimes Việt Nam	246	▲ 132,1	1.574	▼ 51,4	0,8
	Doanh nghiệp khác	3.046	▼ 2,0	34.426	▼ 6,8	16,7

Phần IV: SỰ KIẾN NỔI BẬT TRONG NGÀNH HỒ TIÊU



Cập nhật chính sách miễn thuế đối ứng của Mỹ đối với mặt hàng gia vị

Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSC) cho biết, theo thông tin từ Hiệp hội Thương mại Gia vị Mỹ - ASTA, ngày 14/11/2025, Nhà Trắng công bố Sắc lệnh về miễn thuế đối ứng (reciprocal tariffs) đối với một loạt mặt hàng nông sản, bao gồm nhiều loại gia vị nhập khẩu vào Mỹ.

Tiếp theo, ngày 20/11/2025, Tổng thống Mỹ ký quyết định bãi bỏ mức thuế 40% theo Đạo luật IEEPA đối với một số nhóm hàng nông sản, trong đó có gia vị nhập khẩu từ Brazil.

Cả hai chính sách đều được áp dụng hồi tố, có hiệu lực từ 12:01 AM ngày 13/11/2025. Điều này tạo ra tác động tích cực và trực tiếp đối với hoạt động xuất khẩu hồ tiêu và gia vị của nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam.

Nhiều mặt hàng gia vị được chuyển sang Annex II và được miễn toàn bộ thuế đối ứng gồm các mã HS liên quan đến Hồ tiêu, ớt khô, paprika, vanilla, quế, gừng, đinh hương, nhục đậu khấu, thảo quả, bạch đậu khấu, củ nghệ, rau mùi, hạt thì là... đã được chuyển từ Annex III sang Annex II.

Điều này có nghĩa là các sản phẩm trong Annex II không còn chịu thuế đối ứng khi nhập khẩu vào Mỹ. Mức thuế đối ứng đối với các mặt hàng này hiện là 0% cho tất cả quốc gia, không phụ thuộc vào các hiệp định thương mại. Các mặt hàng từ Brazil thuộc danh mục gia vị cũng không còn chịu thuế IEEPA 40%. Đây là tin vui lớn cho các doanh nghiệp xuất khẩu gia vị của Việt Nam, đặc biệt là với nhóm

hàng hồ tiêu – vốn đã chịu nhiều biến động trong thương mại quốc tế.

Phần lớn các mặt hàng trong Chương 09 (Hồ tiêu, ớt, quế, gừng, vanilla, đinh hương, mace, thảo quả, rau húng, rau mùi, hạt thì là...) và một phần của Chương 12 (hạt anh túc) đều được miễn thuế. Đây là nhóm sản phẩm quan trọng trong chuỗi cung ứng gia vị toàn cầu và có tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam.

Do hiệu lực hồi tố, các doanh nghiệp đã nộp thuế đối ứng kể từ 13/11/2025 có thể thực hiện thủ tục xin hoàn thuế theo quy định của Hải quan Mỹ. Hiệp hội khuyến nghị các doanh nghiệp rà soát ngay các lô hàng đã xuất khẩu sang Mỹ sau thời điểm trên và làm việc với đại lý hải quan để nộp hồ sơ hoàn thuế đúng hạn.

Trong thời gian tới VPSC kiến nghị các doanh nghiệp hội viên rà soát toàn bộ danh mục hàng xuất khẩu sang Mỹ để xác định mã HS trong Annex II. Cập nhật mức thuế mới trong các hợp đồng đang đàm phán và hợp đồng dài hạn. Kiểm tra các lô hàng đã thông quan để tiến hành thủ tục hoàn thuế. Thông tin đến đối tác nhập khẩu Mỹ vì đây là chính sách có lợi cho cả hai bên và theo dõi thường xuyên các cập nhật từ ASTA và Hiệp hội.

Hiệp hội doanh nghiệp kiến nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng 2024

Ngày 21/11/2025, 05 Hiệp hội doanh nghiệp, gồm: Hiệp hội Lương thực Việt Nam, Hiệp

hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam, Hiệp hội Cà phê - Ca Cao Việt Nam, Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam kính gửi văn bản tới Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế - Tài chính Quốc hội Phan Văn Mãi, Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật và Tư pháp Quốc hội Hoàng Thanh Tùng, đồng kính gửi Bộ trưởng các Bộ v.v Kiến nghị sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng 2024.

Quốc hội đã thông qua Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) số 48/2024/QH15 ngày 26/11/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025. Luật có nhiều điểm sửa đổi quan trọng, góp phần hoàn thiện hành lang pháp lý đồng bộ, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân thực hiện nghĩa vụ thuế và thúc đẩy sự phát triển kinh tế bền vững.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, một số quy định của Luật đã bộc lộ bất cập, gây khó khăn cho cộng đồng doanh nghiệp. Đặc biệt, trong lĩnh vực Nông, Lâm, Thủy sản, chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm chưa qua chế biến (Lương thực, Thủy sản, Cà phê-Ca cao, Tiêu-điều, Gỗ và Lâm sản, ...) đang trở thành rào cản đáng kể, tăng chi phí vốn và dòng tiền của doanh nghiệp, ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh và sự phát triển bền vững của các ngành hàng. các Hiệp hội đã gửi văn bản tới Chính phủ và Bộ Tài chính báo cáo về các khó khăn, bất cập.

Bộ Tài chính ban hành văn bản số 1675/BTC-CST về hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT ngày 27/10/2025, nhằm giải quyết ngay các vấn đề cấp bách, vướng mắc, bất cập, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp, Bộ Tài chính đã xây dựng hồ sơ dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT để kịp trình Chính phủ, trình Quốc hội xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc

hội khóa XV. Các Hiệp hội đã có văn bản tham gia ý kiến về hồ sơ dự án Luật.

Trên cơ sở đó, các Hiệp hội kính trình Quý Lãnh đạo Quốc hội xem xét và thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GTGT 2024 nhằm tạo điều kiện và hỗ trợ ngành nông nghiệp vượt qua các vướng mắc về chính sách thuế GTGT, tiếp tục đóng góp cho phát triển nền kinh tế đất nước.

Các Hiệp hội ngành hàng tin tưởng rằng tinh thần cải cách thể chế mạnh mẽ của Đảng, Chính phủ và Quốc hội sẽ được thể hiện rõ ràng và thực chất trong quá trình hoàn thiện Luật này. Nếu được điều chỉnh hợp lý, Luật sửa đổi lần này sẽ không chỉ dừng lại ở việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng. ■

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Cục Hải quan Việt Nam
Bộ Công Thương
Hiệp hội Hồ tiêu và cây gia vị Việt Nam (VPSA)
Hiệp hội Hồ tiêu Quốc tế (IPC)
Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC)
Ủy ban Thương mại Quốc tế Mỹ (USITC)
Trung tâm Thống kê Ngoại thương Nhà nước Brazil
(Comex Stat)

Thehindubusinessline
Cơ quan Thống kê Indonesia
(BPS)
Harris Spice
Vietnamnet

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường hồ tiêu tháng 10/2025” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kì chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 7/2025
- Báo cáo thị trường hồ tiêu tháng 8/2025
- Báo cáo thị trường hồ tiêu quý III/2025

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Hoàng Hiệp**

Thiết kế: **Alex Chu**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 5 - Tòa nhà COMPA Building - 293 Điện Biên Phủ - Phường Gia Định - TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5 - ngõ 38A - Phố Trần Phú - Phường Ba Đình - TP Hà Nội

Hotline: 0938.1892224

Email: info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWS CORP